

**ASUS F540LJ-XX489T máy tính xách tay Intel® Core™ i3 i3-5005U
Laptop 39,6 cm (15.6") HD 4 GB DDR3L-SDRAM 1 TB HDD NVIDIA®
GeForce® 920M Windows 10 Home Màu đen, Sôcôla**



Nhãn hiệu : ASUS

Mã sản phẩm: F540LJ-XX489T

Tên mẫu : F540LJ-XX489T

ASUS F540LJ-XX489T. Sản Phẩm: Laptop, Hệ số hình dạng: Loại gấp. Họ bộ xử lý: Intel® Core™ i3, Model vi xử lý: i3-5005U, Tốc độ bộ xử lý: 2 GHz. Kích thước màn hình: 39,6 cm (15.6"), Kiểu HD: HD, Độ phân giải màn hình: 1366 x 768 pixels. Bộ nhớ trong: 4 GB, Loại bộ nhớ trong: DDR3L-SDRAM. Tổng dung lượng lưu trữ: 1 TB, Phương tiện lưu trữ: HDD, Loại ổ đĩa quang: DVD Super Multi. Hệ điều hành cài đặt sẵn: Windows 10 Home. Màu sắc sản phẩm: Màu đen, Sôcôla

Thiết kế		Tính năng đặc biệt của bộ xử lý	
Sản Phẩm *	Laptop	Intel® Wireless Display (Intel® WiDi)	✓
Màu sắc sản phẩm *	Màu đen, Sôcôla	Công nghệ Phản hồi Thông minh của Intel®	✓
Hệ số hình dạng *	Loại gấp	Công nghệ Bảo vệ Danh tính Intel® (Intel® IPT)	✓
Màn hình		Công nghệ Siêu Phân luồng Intel® (Công nghệ Intel®)	✓
Kích thước màn hình *	39,6 cm (15.6")	Công nghệ Intel® Turbo Boost	✗
Độ phân giải màn hình *	1366 x 768 pixels	Lợi thế Doanh nghiệp Nhỏ của Intel (Intel® SBA)	✓
Màn hình cảm ứng *	✗	Công nghệ Enhanced Intel® SpeedStep	✓
Kiểu HD	HD	Công nghệ Intel® Clear Video HD (Intel® CVT HD)	✓
Đèn LED phía sau	✓	Công nghệ Intel® Clear Video	✓
Tỉ lệ khung hình thực	16:9	Công nghệ InTru™ 3D	✓
Bộ xử lý		Intel® Insider™	✓
Hãng sản xuất bộ xử lý *	Intel	Công nghệ Đồng bộ nhanh video của Intel®	✓
Họ bộ xử lý *	Intel® Core™ i3	Công nghệ Intel Flex Memory Access	✓
Thế hệ bộ xử lý	5th gen Intel® Core™ i3	Intel® Smart Cache	✓
Model vi xử lý *	i3-5005U	Hướng dẫn mới cho Intel® AES (Intel® AES-NI)	✓
Số lõi bộ xử lý	2	Công nghệ Thực thi tin cậy Intel®	✗
Các luồng của bộ xử lý	4	Intel® Enhanced Halt State	✓
Tốc độ bộ xử lý *	2 GHz	VT-x của Intel với công nghệ Bảng Trang Mở rộng (EPT)	✓
Tốc độ bus hệ thống	5 GT/s	Khóa An toàn Intel	✓
Bộ nhớ cache của bộ xử lý	3 MB	Intel® TSX-NI	✗
Dòng bộ nhớ cache CPU	Smart Cache	Chương trình Nền tảng Hình ảnh Ổ định của Intel® (SIPP)	✗
Đầu cắm bộ xử lý	BGA 1168	Intel® OS Guard	✓
Bộ xử lý quang khắc (lithography)	14 nm	Công nghệ Intel® Clear Video dành cho thiết bị di động kết nối internet được (Intel CVT cho MID)	✓
Các chế độ vận hành của bộ xử lý	32-bit, 64-bit		
Dòng vi xử lý	Intel Core i3-5000 Mobile series		
Tên mã bộ vi xử lý	Broadwell		
Loại bus	DMI2		
Chia bậc	F0		
Công suất thoát nhiệt TDP	15 W		
TDP-down có thể cấu hình	10 W		
Tần số TDP-down có thể cấu hình	0,6 GHz		
Tjunction	105 °C		
Số lượng tối đa đường PCI Express	12		
Phiên bản PCI Express	2.0		

Bộ xử lý		Tính năng đặc biệt của bộ xử lý	
Cấu hình PCI Express	2x4, 4x1	Kiến trúc Intel® 64	✓
Bộ nhớ		Tính năng bảo mật Execute Disable Bit	✓
Bộ nhớ trong *	4 GB	Trạng thái Chờ	✓
Loại bộ nhớ trong	DDR3L-SDRAM	Công nghệ Theo dõi nhiệt	✓
Tốc độ xung nhịp bộ nhớ	1600 MHz	Kích cỡ đóng gói của vi xử lý	40 x 24x 1.3 mm
Bộ nhớ trong tối đa *	8 GB	Hỗ trợ tài liệu hướng dẫn	AVX 2.0, SSE4.1, SSE4.2
Dung lượng		Mã của bộ xử lý	SR27G
Tổng dung lượng lưu trữ *	1 TB	Cấu hình bộ xử lý trung tâm (tối đa)	1
Phương tiện lưu trữ *	HDD	Các tùy chọn nhúng sẵn có	✗
Loại ổ đĩa quang *	DVD Super Multi	Graphics & IMC lithography	14 nm
Đầu đọc thẻ được tích hợp	✓	Intel® Virtualization Technology for Directed I/O (VT-d)	✓
Thẻ nhớ tương thích	SD, SDHC, SDXC	Phiên bản Công nghệ Intel Identity Protection	
Đồ họa			1,00
Model card đồ họa rời *	NVIDIA® GeForce® 920M	Phiên bản Công nghệ Intel® Smart Response	
Card đồ họa on-board *	✓		1,00
Card đồ họa rời *	✓	Phiên bản Intel® Stable Image Platform Program (SIPP)	
Model card đồ họa on-board *	Intel® HD Graphics 5500		0,00
Tần số cơ bản card đồ họa on-board	300 MHz	Phiên bản Công nghệ Intel Secure Key	
Tần số động card đồ họa on-board (tối đa)	850 MHz		1,00
Bộ nhớ tối đa của card đồ họa on-board	16 GB	Phiên bản Công nghệ Intel® Small Business Advantage (SBA)	
Phiên bản DirectX của card đồ họa on-board	11.2		1,00
ID card đồ họa on-board	0x1616	Phiên bản Intel® TSX-NI	
Máy ảnh			0,00
Camera trước	✓	Công nghệ Intel Virtualization (VT-x)	
hệ thống mạng			✓
Wi-Fi	✓	Công nghệ Giao diện hiển thị linh hoạt (FDI) của Intel®	
Chuẩn Wi-Fi	802.11b, 802.11g, Wi-Fi 4 (802.11n)		✓
Kết nối mạng Ethernet / LAN	✓	Công nghệ Intel Fast Memory Access	
Tốc độ truyền dữ liệu mạng cục bộ (LAN) Ethernet	10,100 Mbit/s		✓
Bluetooth	✓	ID ARK vi xử lý	
Phiên bản Bluetooth	4.0		84695
Cổng giao tiếp		Vi xử lý không xung đột	
Số lượng cổng USB 2.0 *	1		✓
Số lượng cổng USB 3.2 Gen 1 (3.1 Gen 1) Type-A *	1	Pin	
Số lượng cổng USB 3.2 Gen 1 (3.1 Gen 1) Type-C *	1	Số lượng cell pin	3
Cổng Ethernet LAN (RJ-45)	1	Công suất pin *	33 Wh
Số lượng cổng HDMI *	1	Điện	
Cổng DVI	✗	Công suất của bộ nguồn dòng điện xoay chiều	45 W
Số lượng cổng VGA (D-Sub)	1	Tần số của bộ tiếp hợp dòng điện xoay chiều	50 - 60 Hz
Cổng kết hợp tai nghe/mic	✓	Điện áp đầu vào của bộ tiếp hợp dòng điện xoay chiều	100 - 240 V
Bộ nối trạm	✗	Cường độ dòng điện đầu ra của bộ nguồn dòng điện xoay chiều	2,47 A
Bàn phím		Điện áp đầu ra của bộ nguồn dòng điện xoay chiều	19 V
Thiết bị chỉ điểm	Chuột cảm ứng	Giắc cắm đầu vào DC	✓
Bàn phím số *	✓	Bảo mật	
Bàn phím full size	✓	Mã pin bảo vệ	✓
Các phím Windows	✓	Bảo vệ bằng mật khẩu	BIOS, HDD, Người dùng
Phần mềm		Trọng lượng & Kích thước	
Hệ điều hành cài đặt sẵn *	Windows 10 Home	Chiều rộng	381,4 mm
		Độ dày	251,5 mm
		Chiều cao	27,2 mm
		Trọng lượng *	1,9 kg

Catalog Object Cloud



Disclaimer. The information published here (the "Information") is based on sources that can be considered reliable, typically the manufacturer, but this Information is provided "AS IS" and without guarantee of correctness or completeness. The Information is only indicative and can be changed at any time without notification. No rights can be based on the Information. Suppliers or aggregators of this Information do not accept any liability with regard to the content of (web)pages and other documents, including its Information. The publisher of the Information can not be held liable for the content of 3rd party websites that are linking this Information or are linked to from this Information. You as the User of the Information are solely responsible for the choice and usage of this Information. You are not entitled to transfer, copy or otherwise multiply or distribute the Information. You are obliged to follow the directions of the copyright owner(s) with regard to the use of the Information. Exclusively Dutch law is applicable. With regard to price and stock data on the site, the publisher followed a number of starting points, which are not necessarily relevant for your private or business circumstances. Therefore, the price and stock data are only indicative and are subject to changes. You are personally responsible for the way you use and apply this information. As a user of the Information or sites or documents in which this Information is included, you will adhere to standard fair use including avoidance of spamming, ripping, intellectual-property violations, privacy violations, and any other illegal activity.